

Số: /KH-UBND

Việt Hoà, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026 tại phường Việt Hoà

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ (KH-CN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CDS) quốc gia.

Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026

Ủy ban nhân dân phường Việt Hoà xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026 tại phường Việt Hoà cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các chương trình, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tập trung thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy, bảo đảm thống nhất về mục tiêu, nội dung và lộ trình triển khai.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU; qua đó góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn 2026-2030, nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng tăng trưởng của thành phố. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan,

đơn vị, phòng, ban thuộc địa phương; nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; từng bước hiện thực hóa mục tiêu xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu, động lực chủ yếu thúc đẩy phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị, phát triển kinh tế – xã hội thành phố xứng tầm trong kỷ nguyên mới.

## **2. Yêu cầu**

- Tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ các nhiệm vụ từ cấp thành phố đến cơ sở; tăng cường phối hợp liên ngành, giữa các Sở, ban, ngành thành phố với các địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan, bảo đảm triển khai kịp thời, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra. Việc cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phải bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình, kế hoạch của Trung ương, Chính phủ, các Bộ, ngành và Ban Thường vụ Thành ủy; đồng thời phù hợp với các chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố và điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, bảo đảm hiệu quả trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn. - Bám sát thực tiễn, kế thừa và phát huy các kết quả đã đạt được, tạo chuyển biến rõ nét và đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, gắn chặt với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Huy động tối đa các nguồn lực và sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; các cơ quan, phòng, ban, đơn vị chủ động, tích cực, phối hợp chặt chẽ, kịp thời trong tổ chức thực hiện.

## **II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ**

### **1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn thành phố về phát triển KHCN, ĐMST và CDS**

1.1. Tiếp tục xây dựng, triển khai tuyên truyền về Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên báo chí, phát thanh, truyền hình, nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử.

1.2. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả”; xác định rõ nguồn lực và lượng hóa mục tiêu, nhiệm vụ, sản phẩm để theo dõi, đánh giá. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm triển khai nhiệm vụ phát triển KHCN, ĐMST và CDS; rà soát tiêu chuẩn chức danh, bố trí phù hợp cán bộ có chuyên môn khoa học, kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

1.3. Tiếp tục xây dựng và triển khai chương trình học tập trên nền tảng số, hình thành phong trào “học tập số” thường xuyên, phổ cập kiến thức KHCN, ĐMST, kỹ năng số và công nghệ số cơ bản cho cán bộ, công chức và nhân dân.

1.4. Phát động phong trào thi đua toàn thành phố thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 71/NQ-CP và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà khoa học có thành tích trong chuyên đổi số; khuyến khích phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, phát minh, sáng chế nâng cao hiệu quả công tác và năng suất lao động.

## **2. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển KHCN, ĐMST và CDS**

2.1. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách và xây dựng các chương trình/kế hoạch/đề án phục vụ thúc đẩy phát triển KHCN, ĐMST và CDS; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ số trong quản lý nhà nước về KHCN, ĐMST và CDS, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, trường.

2.2. Xây dựng, cập nhật và tổ chức triển khai kế hoạch, chương trình KHCN, ĐMST và CDS năm 2026 phù hợp với quy hoạch, chiến lược phát triển của Thành phố;

2.3. Bố trí, lồng ghép nguồn lực ngân sách cho các nhiệm vụ KHCN, ĐMST và CDS năm 2026; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa.

## **3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho KHCN, ĐMST và CDS**

3.1. Tổ chức triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển công nghệ, công nghiệp chiến lược và chuyên đổi số; xây dựng, cập nhật các chương trình chuyên đổi số theo lộ trình trung và dài hạn, gắn với quy hoạch và chiến lược phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, an toàn.

3.2. Xây dựng, triển khai các nội dung trọng tâm của chiến lược phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; phát triển và kết nối mạng lưới các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, trung tâm nghiên cứu và phát triển; thúc đẩy các chương trình, dự án đổi mới sáng tạo trong khu vực công và doanh nghiệp.

3.3. Đầu tư, phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, Internet, dữ liệu và năng lượng phục vụ CDS và phát triển KHCN, ĐMST; xây dựng, dùng chung các nền tảng số liên thông, thống nhất; phát triển hạ tầng tiện ích số, hạ tầng viễn thông băng rộng, 5G, hướng tới các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn thành phố.

3.4. Đẩy mạnh phát triển kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực, trọng tâm là khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo hướng thông minh; khai thác, kết nối, chia sẻ hiệu quả các cơ sở dữ liệu; thúc đẩy mở dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong quản lý nhà nước và các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

3.5. Triển khai kế hoạch nghiên cứu, phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hành chính công, nghiên cứu khoa học và chuyển đổi số; thúc đẩy ứng dụng AI nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản lý, hướng tới hình thành xã hội số thông minh (khi có hướng dẫn của thành phố).

3.6. Tăng cường triển khai nhiệm vụ khoa học, công nghệ giải quyết các vấn đề bức thiết của Thành phố; khuyến khích công bố khoa học, đăng ký và khai thác sở hữu trí tuệ.

3.7. Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân; tăng cường giám sát, cảnh báo sớm, ứng cứu sự cố; ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an toàn thông tin “Make in Viet Nam”; định kỳ kiểm tra, diễn tập bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin (khi có yêu cầu).

#### **4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển KH-CN, ĐMST và CDS**

4.1. Xây dựng, triển khai các nội dung trọng tâm về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và trọng dụng nhân lực KH-CN, ĐMST và CDS, nhất là nhân lực chất lượng cao; đổi mới chương trình, phương pháp đào tạo gắn với nhu cầu thị trường; tăng cường hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, viện, trường trong và ngoài nước.

4.2. Nghiên cứu, tham mưu ban hành chính sách đặc thù về tuyển dụng, đãi ngộ, thu hút chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực KH-CN, ĐMST và CDS làm việc tại các cơ quan nhà nước và các lĩnh vực Thành phố có nhu cầu.

4.3. Đầu tư, phát triển một số cơ sở đào tạo, trung tâm đào tạo chuyên sâu về trí tuệ nhân tạo và các công nghệ chiến lược; đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp công nghệ trong đào tạo nhân lực công nghệ số, đào tạo thực hành, trao đổi chuyên gia, thực tập.

4.4. Xác định nhu cầu nhân lực theo từng lĩnh vực; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu nhân lực KH-CN, ĐMST và CDS, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, dự báo và đào tạo.

4.5. Hiện đại hóa phương thức đào tạo; phát triển đội ngũ giảng dạy và nhân lực chuyên sâu trong các lĩnh vực khoa học cơ bản, công nghệ then chốt, vi mạch, bán dẫn; xây dựng đội ngũ nhân lực chuyển đổi số và an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan nhà nước.

4.6. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kiến thức KH-CN, ĐMST và CDS cho cán bộ, công chức, viên chức; lồng ghép nội dung chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong đào tạo chính quy và bồi dưỡng; triển khai phong trào “học tập số”, “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập tri thức số cho người dân

#### **5. Đẩy mạnh CDS, ứng dụng KH-CN, ĐMST trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh**

5.1. Triển khai hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển Chính phủ số; giao người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; định kỳ đo lường, công bố kết quả và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ gắn với kết quả phát triển Chính phủ số.

5.2. Đẩy mạnh ứng dụng KH-CN, dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo trong chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định; thực hiện quản trị, điều hành trực tuyến dựa trên dữ liệu; tăng cường giám sát, cảnh báo sớm, phòng chống tham nhũng, tiêu

cực, lãng phí; bảo đảm liên thông, đồng bộ, an toàn thông tin trong toàn hệ thống chính trị.

5.3. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; phát triển các nền tảng số an toàn, tiện ích, cá nhân hóa dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; phổ cập các dịch vụ số thiết yếu, tăng cường giải pháp bảo vệ người dân trên không gian mạng, xây dựng niềm tin số.

5.4. Xây dựng, triển khai nền tảng số và hạ tầng dữ liệu dùng chung, tích hợp, liên thông các cơ sở dữ liệu, hạn chế trùng lặp; nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, xác thực điện tử, chữ ký số; triển khai các nền tảng số thông minh trong các ngành, lĩnh vực, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số.

5.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm: du lịch, di sản văn hóa, nông nghiệp công nghệ cao gắn với chế biến và chuỗi giá trị...; xây dựng các hệ thống, nền tảng số phục vụ giám sát môi trường, tài nguyên, giao thông thông minh, ứng phó biến đổi khí hậu.

5.6. Tăng cường giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng; kịp thời phát hiện, ngăn chặn tội phạm mạng, các hành vi lợi dụng không gian mạng; củng cố lực lượng nòng cốt về an toàn, an ninh mạng; ứng dụng công nghệ số, công nghệ quốc phòng mới trong chỉ huy, điều hành, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh trên không gian mạng.

## **6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KHCN, ĐMST và CDS trong doanh nghiệp**

6.1. Xây dựng và triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã thực hiện CDS, đổi mới quy trình, mô hình kinh doanh; thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm sáng tạo, tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ số, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và quản trị.

6.2. Truyền truyền các chính sách hỗ trợ hình thành và phát triển doanh nghiệp công nghệ số nòng cốt, giao thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, tham gia xây dựng và vận hành hạ tầng số phục vụ phát triển KHCN, ĐMST và CDS.

6.3. Thúc đẩy phát triển sản xuất thông minh gắn với chuyển đổi số, tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm của Thành phố, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

6.4. Thúc đẩy tiêu dùng số và kỹ năng số cho người dân, tạo lập niềm tin số; công bố danh mục các bài toán lớn về KHCN, ĐMST và CDS của Thành phố để doanh nghiệp tham gia giải quyết; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, làm chủ và phát triển công nghệ.

## **7. Tăng cường hợp tác trong phát triển KHCN, ĐMST và CDS**

7.1. Tăng cường liên kết, hợp tác trong nước và liên vùng với các xã phường và ngoài khu vực về chia sẻ kinh nghiệm, đào tạo nhân lực, xây dựng và khai thác hạ tầng, nền tảng số dùng chung; phối hợp triển khai các dự án chung, nhất là

trong lĩnh vực hạ tầng số, logistics, liên kết chuỗi giá trị và đổi mới sáng tạo.

7.2. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút doanh nghiệp công nghệ trong và ngoài nước đầu tư, sản xuất, đặt trụ sở tại phường, đặc biệt trong các khu kinh tế, khu/cụm công nghiệp, khu công nghiệp công nghệ cao, gắn với phát triển KH-CN, ĐMST và CDS.

Ủy ban nhân dân phường Việt xác định các nhiệm vụ cụ thể về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong năm 2026 và phân công chi tiết theo phụ lục đính kèm.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc phường căn cứ đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt nội dung kế hoạch Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026 tại phường Việt Hoà tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung nêu tại Kế hoạch.

Định kỳ hàng năm **trước ngày 20/11** các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc phường rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội phường chủ trì, phối hợp hướng dẫn việc tuyên truyền, quán triệt, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân phường để chỉ đạo kịp thời.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương tham mưu UBND phường bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp*) xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

### *Nơi nhận:*

- UBND thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT ĐU- HĐND-UBMTTQ VN phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- Công an phường;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đào Quang Dương**

**PHỤ LỤC I**  
**NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2026**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND phường Việt Hoà)

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả (Sản phẩm)	Thời gian hoàn thành
I	<b>Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn thành phố về phát triển KHCN, ĐMST và CDS</b>					
1	Triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, đa dạng hóa hình thức về Nghị quyết 57-NQ/TW.	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Các văn bản triển khai	Thường xuyên năm 2026
2	Duy trì chuyên mục KHCN, ĐMST và CDS trên trang thông tin điện tử, phát thanh và mạng xã hội của xã.	Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Tin bài được đăng tải	Thường xuyên năm 2026
3	Phát động và duy trì phong trào “học tập số” trên các nền tảng số trong cán bộ, công chức và Nhân dân.	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Các văn bản triển khai	Thường xuyên năm 2026
4	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức KHCN, ĐMST và kỹ năng số cho cán bộ, công chức.	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Các văn bản triển khai	Thường xuyên năm 2026

<b>II</b>	<b>Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho KHCN, ĐMST và CDS</b>					
5	Hoàn thành và đưa vào khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của bộ, ngành, địa phương để phát triển kinh tế - xã hội	Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Hoàn thành các CSDL	Tháng 6/2026
6	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu, triển khai các sáng kiến mở dữ liệu (khi có yêu cầu triển khai)	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Hoàn thành kết nối	Tháng 9/2026
7	Triển khai các nhiệm vụ trong năm 2026 theo kế hoạch số 317/KH-UBND ngày 02/12/2025 về phát triển hạ tầng số trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Báo cáo	Tháng 12/2026
8	Triển khai giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, CDS phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, thông tin, báo cáo và phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị thành phố bảo đảm thông suốt, hiệu quả, kịp thời (khi có hướng dẫn). (1) Triển khai Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đồng bộ từ thành phố đến cấp xã. (2) Nâng cấp ứng dụng Smart Hải Phòng, công chức số chung cho cả hệ thống chính trị (khối Đảng và khối chính quyền).	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Các văn bản triển khai	Tháng 12/2026
9	Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh tại thành phố (nếu có hướng dẫn, yêu cầu phối hợp triển khai)	Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Các văn bản triển khai	Thường xuyên

10	Phối hợp với Công an thành phố triển khai nghiên cứu đề xuất đầu tư xây dựng Trung tâm thu thập thông tin camera giám sát và chia sẻ, kết nối với các Sở, ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội (nếu có yêu cầu).	Trưởng Công an phường	Công an phường	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai	Tháng 12/2026
11	Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển di sản số, xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh (nếu có yêu cầu).	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai	Tháng 12/2026
12	Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo: - Triển khai thực hiện cấp Học bạ số cho 100% học sinh phổ thông trên địa bàn thành phố đồng thời triển khai Cơ sở dữ liệu học bạ số. - Triển khai, tạo lập Cơ sở dữ liệu văn bằng, chứng chỉ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Triển khai CSDL tuyển sinh đầu cấp ngành Giáo dục thành phố (tuyển sinh đầu cấp MN, TH, THCS; tuyển sinh THPT).	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học trên địa bàn xã	Văn bản triển khai	Tháng 12/2026
<b>III</b>	<b>Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển KHCN, ĐMST và CDS</b>					
13	Triển khai Kế hoạch hành động phát triển đội ngũ trí thức thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Kế hoạch hoặc văn bản triển khai	Quý I năm 2026
<b>VI</b>	<b>Đẩy mạnh CDS, ứng dụng KHCN, ĐMST trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh</b>					

14	Phối hợp Sở Công Thương triển khai nền tảng số hóa và cơ sở dữ liệu logistics thành phố Hải Phòng	Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Nền tảng cơ sở dữ liệu	Tháng 12/2026
15	Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng phần mềm Quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (nếu có yêu cầu)	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Dữ liệu phần mềm	Tháng 12/2026
16	Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường Số hóa và quản lý giám sát hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng (nếu có yêu cầu)	Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Dữ liệu phần mềm	Tháng 12/2026
17	Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trọng tâm của thành phố và liên kết chuỗi giá trị sản phẩm trên địa bàn thành phố (nếu có yêu cầu)	Lãnh đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Dữ liệu phần mềm	Tháng 12/2026
<b>V</b>	<b>Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KHCN, ĐMST và CDS trong doanh nghiệp</b>					
18	Tuyên truyền chính sách ưu đãi cho DN nhỏ và vừa, hộ kinh doanh đầu tư cho CDS và đổi mới công nghệ.	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Các văn bản triển khai	Thường xuyên năm 2025

**PHỤ LỤC II**  
**NHIỆM VỤ THỰC HIỆN THƯỜNG XUYÊN**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND phường Việt Hoà)

TT	Tên nhiệm vụ	Người đứng đầu chịu trách nhiệm	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Kết quả (Sản phẩm)	Thời gian hoàn thành
I	<b>Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn thành phố về phát triển KHCN, ĐMST và CDS</b>					
1	Xây dựng/duy trì chương trình chuyên biệt về KHCN, ĐMST và CDS trên đài phát thanh và mạng xã hội của phường	Lãnh đạo Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Tin bài được đăng tải	Thường xuyên
2	Phân đầu bố trí tỷ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước (theo hướng dẫn).	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Có tỷ lệ cụ thể	Năm 2026
3	Tiến khai xây dựng chương trình/kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số”, “bình dân học vụ số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về KHCN, ĐMST, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và nhân dân (sau khi nhận được kế hoạch của thành phố)	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên

4	Tổ chức tuyên truyền về Nghị quyết số 57- NQ/TW, về KHCN, ĐMST và CDS với hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển KHCN, ĐMST, CDS trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, tạo niềm tin, khí thế mới trong xã hội.	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên
5	Triển khai xây dựng các biện pháp tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, học viên, sinh viên trên môi trường mạng góp phần xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao cho thành phố Hải Phòng (khi có văn bản yêu cầu).	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên
<b>II</b>	<b>Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển KHCN, ĐMST và CDS</b>					
6	Triển khai 06 Nghị quyết về cơ chế, chính sách đặc thù về KHCN, ĐMST với một số nội dung mang tính đột phá theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng (khi có yêu cầu)	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên
<b>III</b>	<b>Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho KHCN, ĐMST và CDS</b>					
7	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng (khi có hướng dẫn)	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên
	Bố trí kinh phí dành cho hoạt động KHCN, ĐMST và CDS cao hơn dự toán Trung ương giao, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên

<b>IV</b>	<b>Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển KHCN, ĐMST và CDS</b>					
8	Khuyến khích, tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ trong quản lý, dạy học và hoạt động giáo dục.	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Các đề tài, sáng kiến, mô hình đổi mới được triển khai	Hàng năm
9	Đào tạo kỹ năng số cho người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng.	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản, báo cáo	Hàng năm
10	Triển khai Kế hoạch tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thanh thiếu niên nhi thi Sáng tạo đồng theo hướng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, thu hút đa dạng đối tượng tham gia và khuyến khích các giải pháp chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) và các công nghệ số tiên tiến (nếu có hướng dẫn)	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các trường học trên địa bàn	Văn bản triển khai	Hàng năm
<b>V</b>	<b>Đẩy mạnh CDS, ứng dụng KHCN, ĐMST trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh</b>					
11	Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng.	Trưởng Công an phường	Công an phường	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai	Hàng năm

12	Phối hợp với Sở Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường công tác truyền thông về Bộ tiêu chí văn hóa số của người Hải Phòng văn minh, lịch sự trên môi trường số nhằm lan tỏa rộng rãi đến nhân dân thành phố, qua đó đưa bộ tiêu chí vào thực tiễn đời sống một cách thiết thực (khi có văn bản triển khai).	Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai	Hàng năm
<b>VI</b>	<b>Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KHCN, ĐMST và CDS trong doanh nghiệp</b>					
13	Thúc đẩy mạnh mẽ, giải pháp kích thích kinh tế số trong nông nghiệp và phát triển nông thôn; đưa thương mại điện tử, chữ ký số vào hoạt động mua, bán nông sản, sản phẩm OCOP, sản phẩm thế mạnh của địa phương.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, phòng, đơn vị có liên quan	Văn bản triển khai	Hàng năm